

BÁO CÁO

Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh

Thực hiện Kế hoạch số 56-KH/TU, ngày 07/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”; Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 20 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH THỜI ĐIỂM TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

1. Bối cảnh

Huyện Đam Rông được thành lập năm 2004, trên cơ sở chia tách 3 xã của huyện Lạc Dương và 5 xã của huyện Lâm Hà với 22 dân tộc cùng sinh sống. Những ngày đầu mới thành lập, huyện đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: kinh tế - xã hội kém phát triển, nền kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp manh mún, lạc hậu; cơ sở hạ tầng thiếu thốn, giao thông đi lại khó khăn; trường học còn thiếu và tạm bợ, lợp bằng tranh tre, nứa lá; không có cơ sở khám chữa bệnh; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, tỷ lệ gia tăng dân số cao; hơn nửa dân số trong huyện là hộ nghèo; nhiều hủ tục, tập quán lạc hậu vẫn chưa được xóa bỏ, tạo hệ lụy nặng nề cho xã hội và gia đình; đội ngũ cán bộ vừa mới, vừa thiếu; tình hình an ninh, trật tự còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp... Lúc này, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu đối với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc huyện Đam Rông được xác định trong Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ huyện, nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: “*Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tập trung mọi nguồn lực để tăng trưởng kinh tế, nâng cao dân trí, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng Đam Rông ổn định và phát triển*”. Chủ trương xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục xuyên suốt trong các nhiệm kỳ Đại hội II, III, IV của Đảng bộ huyện.

2. Tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn

Những năm qua, huyện luôn coi trọng việc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, khơi dậy, phát huy tiềm năng của đồng bào các dân tộc đóng

góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển bền vững của địa phương. Cấp ủy các cấp ở địa phương chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; đồng thời, cụ thể hóa thành các nghị quyết chuyên đề, đề án để triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện.

Tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng bộ huyện trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp; chú trọng chỉ đạo phát triển kinh tế, xã hội gắn với thực hiện tốt các chính sách dân tộc, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh công tác dân vận của hệ thống chính trị, chú trọng công tác dân vận của chính quyền, cơ quan nhà nước; quan tâm giáo dục đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện phương châm *"Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với nhân dân"*. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp đoàn viên, hội viên; trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Cùng với tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, việc giữ gìn truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội đặc biệt quan tâm. Nhờ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ huyện không ngừng được nâng lên; tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng lớn mạnh. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, tâm huyết, trách nhiệm với công việc, gần bó, tận tụy với nhân dân, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được sắp xếp theo hướng tinh gọn, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đông đảo hội viên, nhân dân, góp phần xây dựng đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn huyện vẫn đang đứng trước những khó khăn, thách thức, đó là: Nhận thức của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế, đời sống còn nhiều khó khăn, đó là những hạn chế để các thế lực thù địch luôn tìm cách kích động, gây chia rẽ nội bộ, phá hoại khối đoàn kết dân tộc. Ý thức công dân, ý thức chấp hành chính sách, pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn kém. Tình hình tôn giáo còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; tiềm lực trong Nhân dân chưa được phát huy mạnh mẽ...

II. KẾT QUẢ 20 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Khái quát tình hình

1.1. Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương

Sau hơn 17 năm xây dựng và phát triển, Nhân dân các dân tộc huyện nhà đã chung sức, đồng lòng với Đảng bộ, chính quyền đoàn kết, vượt qua khó khăn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ chỗ là một trong 62 huyện nghèo của cả nước, Đam Rông đã thoát khỏi huyện 30a. Kinh tế - xã hội của huyện có sự phát triển khá nhanh chóng. Công tác giảm nghèo của địa phương đã đạt được những kết quả ấn tượng, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh qua các năm; đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, đến nay, có 4/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 01 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng, nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhu cầu của xã hội; 8/8 xã có đường nhựa đến trung tâm xã; hệ thống thủy lợi được duy trì và mở rộng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tưới tiêu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Cơ cấu cây trồng, vật nuôi cơ bản chuyển dịch đúng hướng, việc ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật được quan tâm thực hiện. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp.

Hệ thống mạng lưới trường lớp ở các cấp học phát triển đồng bộ và từng bước kiên cố hoá, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Cơ sở vật chất ngành Y tế được đầu tư xây dựng mới và nâng cấp. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 01 Trung tâm Y tế, 08 Trạm Y tế xã, 02 phòng khám khu vực đạt chuẩn quốc gia về y tế; 8/8 xã có Nhà văn hóa, bưu điện xã được đầu tư xây dựng khang trang... Quốc phòng an ninh tiếp tục được giữ vững.

Tuy nhiên, Đam Rông vẫn còn nhiều khó khăn do địa bàn trải rộng, chia cắt bởi đồi núi; trên 65% dân số của huyện là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức chính trị, xã hội còn hạn chế. Một bộ phận không nhỏ Nhân dân còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào Nhà nước, chưa tự giác trong lao động, vươn lên thoát nghèo; tình trạng tranh chấp đất đai, đòi về làng cũ; việc giải quyết đối với di dân tự do từ các tỉnh phía Bắc vào địa phương chưa được giải quyết dứt điểm... Đây là những thách thức không nhỏ đối với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của huyện và cũng là những vấn đề cần được tập trung, quan tâm giải quyết của các cấp, các ngành và của cả hệ thống chính trị huyện Đam Rông.

1.2. Đánh giá chung về tình hình, tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp Nhân dân

Tình hình tư tưởng của Nhân dân trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, đồng bào các dân tộc luôn đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Đồng thuận, phấn khởi với nhiều chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước dành cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Nhân dân các dân tộc trong huyện luôn đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ nhau vượt khó, vươn lên xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế.

Nhân dân các dân tộc trong huyện đoàn kết cùng cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn; nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình”, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc của các thế lực thù địch.

Với việc xây dựng được khối đại đoàn kết các dân tộc vững chắc ở địa phương mà trong những năm qua, mặc dù trên địa bàn huyện xảy ra nhiều đợt thiên tai, mưa lũ, dịch bệnh gây ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân. Song cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân các dân tộc trong huyện đã chung sức, đồng lòng, khắc phục khó khăn, ổn định đời sống, phát triển sản xuất.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW

Trên cơ sở tiếp thu các nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của BCH Trung ương Đảng khóa IX, Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 28/5/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt, triển khai; đã xây dựng kế hoạch thực hiện gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, Chương trình hành động trong toàn huyện.

Căn cứ nghị quyết, kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã triển khai nghiêm túc việc tổ chức hội nghị quán triệt, gắn việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết trong các hội nghị chuyên đề, sinh hoạt chi bộ, chi hội, tinh thần cơ bản của Nghị quyết đã được chuyển tải đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị. Kết quả, có trên 90% cán bộ, đảng viên và nhân dân được học tập, quán triệt Nghị quyết, Kết luận.

2.2. Lãnh đạo việc cụ thể hóa Nghị quyết bằng các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch

Để cụ thể hóa Nghị quyết số 23-NQ/TW, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo về việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương¹. Chỉ

¹ Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 06/4/2006 của BTV Huyện ủy “Về công tác giảm nghèo trong cán bộ, đảng viên”; Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 07/8/2006 của Huyện ủy “Về công tác vận động quần chúng trong tình hình mới” và đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Nghị quyết số 14-NQ/HU, ngày 30/6/2007 của BTV Huyện ủy “Về công tác giảm nghèo ở địa phương từ nay đến năm 2010 và những năm tiếp theo”; Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 04/01/2016 của Huyện ủy “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trên địa bàn huyện từ nay đến năm 2020”; Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 07/12/2016 của BTV Huyện ủy “Về nâng cao hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội trên địa bàn huyện từ nay đến năm 2020”; Chỉ thị số 12-CT/HU, ngày 06/3/2017 của BTV Huyện ủy “Về tăng cường sự

đạo chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để thực hiện Nghị quyết.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã giao Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì phối hợp thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết, tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ chỉ đạo kịp thời. Định kỳ hàng quý, Thường trực Huyện ủy đều tổ chức hội nghị giao ban với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để nắm bắt tình hình và chỉ đạo kịp thời về công tác vận động quần chúng.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết được đưa vào kế hoạch công tác hàng năm của cấp ủy. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết Nghị quyết theo quy định. Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo, tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết vào năm 2008, tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vào năm 2019². Cấp ủy đảng các cấp ở địa phương thực hiện kiểm tra, giám sát nghiêm túc, chặt chẽ, có chất lượng theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình của từng đơn vị, địa phương.

Năm 2022, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 63-KH/HU, ngày 12/9/2022 về Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”; yêu cầu các địa phương, đơn vị tiến hành tự kiểm tra và tổ chức tổng kết. Đến nay, các đơn vị, địa phương đã hoàn thành công tác tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết, đánh giá rõ những kết quả đạt được những hạn chế và nguyên nhân nêu lên kinh nghiệm thực tiễn và đề ra mục tiêu nhiệm vụ giải pháp tiếp tục thực hiện nghị quyết trong tình hình mới.

lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Kế hoạch 79-KH/HU ngày 13/3/2019 của BTV Huyện ủy “*Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 10/9/2021 của BTV Huyện ủy khóa IV “*Về đổi mới và nâng cao sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng từ nay đến năm 2025 và những năm tiếp theo*”; Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của BCH Đảng bộ huyện Đam Rông thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) “*Về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”; Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 29/4/2022 của BCH Đảng bộ huyện Đam Rông thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 14/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030*”; Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 06/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IV “*Về xây dựng huyện Đam Rông đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2025*”...

² Báo cáo số 109-BC/HU, ngày 22/8/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW (Khóa IX), Nghị quyết số 18-NQ/TU (Khóa VII) “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”; Báo cáo số 221-BC/HU, ngày 21/3/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW (khóa IX) “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc*”.

3. Kết quả lãnh đạo thực hiện những chủ trương, giải pháp chủ yếu

3.1. Xây dựng những định hướng chính sách nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp địa phương đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương. Tập trung xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đều có Nghị quyết đề lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương. Huyện cũng đã triển khai nhiều chương trình, dự án như chương trình 30a, chương trình xây dựng nông thôn mới³, chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo⁴, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng..., đặc biệt là các chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa IV (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

Nhờ làm tốt công tác xóa đói, giảm nghèo và thực hiện chính sách an sinh xã hội mà tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh qua các năm (từ 73% năm 2005 giảm xuống xuống còn 5,47% theo tiêu chí nghèo đa chiều giai đoạn 2016- 2020. Hiện nay, theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện là 2.130 hộ, tỷ lệ 14,8%). Đời sống Nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao... Thông qua các phong trào thi đua giúp nhau phát triển kinh tế, trong những năm qua tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện năm sau cao hơn năm trước, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 24%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, giảm dần tỷ trọng nhóm ngành nông - lâm - thủy và tăng dần tỷ trọng nhóm ngành công nghiệp - xây dựng; thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh, năm 2009 đạt 8 triệu đồng/năm, đến cuối năm 2021 đạt 35,2 triệu đồng/năm.

Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở không ngừng quan tâm chăm lo đến đời sống của nhân dân; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với giải quyết các vấn đề an sinh xã hội; chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình 167, 168, Nghị quyết 30a của Thủ tướng Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững, tích cực giao đất, giao rừng cho các hộ đồng bào đảm bảo đất sản xuất, đất ở, giao đất cho các hộ trồng rừng, hỗ trợ chăn nuôi...

Trong các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương về phát triển kinh tế - xã hội của huyện đều nêu rõ các nhiệm vụ cụ thể đối với địa bàn có đông đồng bào dân tộc

³ Từ năm 2016 - 2020, tổng nguồn vốn đầu tư thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện là 2.338.301 triệu đồng (trong đó: Nguồn vốn Trung ương: 70.362 triệu đồng; Nguồn vốn tỉnh, huyện: 40.001 triệu đồng; Nguồn vốn tín dụng: 1.345.620 triệu đồng; Vốn lồng ghép: 882.318 triệu đồng).

⁴ Tổng số nguồn vốn phân bổ thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo giai đoạn 2009 - 2018 trên địa bàn huyện là: 718.266 triệu đồng. Đã hỗ trợ xoá được 775 căn nhà tạm; hỗ trợ cấp đất cho 515 hộ thiếu đất sản xuất; cấp hàng ngàn cây, con giống các loại theo chương trình khuyến nông; đào tạo nghề cho 3.628 học viên, xuất khẩu lao động cho 187 lao động; tạo điều kiện vay vốn phát triển sản xuất được 461.676,95 triệu đồng; hỗ trợ mắc điện nhánh rẽ cho 1.858 hộ đồng bào dân tộc thiểu số; cấp 322.006 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số...

sinh sống⁵. Đồng thời chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp quan tâm bố trí nguồn lực đối ứng của địa phương và lồng ghép thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia của Chính phủ; coi trọng vận động đồng bào các dân tộc với vai trò vừa là đối tượng giảm nghèo vừa là chủ nhân trong bảo vệ, xây dựng và phát triển địa phương. Đến nay, số hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm đáng kể, hộ khá tăng lên hàng năm (*cụ thể năm 2009 hộ nghèo ĐBDTTS chiếm 60,95%, đến cuối năm 2021 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025) giảm còn 23,99%; không còn hộ đói*). Đối với các hộ di dân tự do từ các tỉnh phía Bắc vào địa phương đã định cư, canh tác lâu năm, huyện cũng đã báo cáo, xin chủ trương xây dựng các dự án quy hoạch, các điểm định canh, định cư để ổn định đời sống. Từ năm 2016 - 2020, huyện đã lập quy hoạch xây dựng các điểm định canh, định cư và được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt 02 khu quy hoạch sắp xếp di dân tự do để bố trí định canh, định cư cho 391 hộ/2.015 khẩu di dân tự do⁶.

- Về giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội

+ Về giáo dục: Chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng cao. Quy mô giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện tiếp tục ổn định và có bước phát triển ở các ngành học, cấp học. Hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy học từng bước được đầu tư, xây dựng theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non được nâng lên. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học được duy trì và củng cố tại các xã; tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học giảm dần; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp và số học sinh khá giỏi tăng qua các năm. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 36 trường (10 Trường Mầm non, 13 Trường Tiểu học và 9 Trường THCS, 4 trường THPT). Công tác đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm. Đến nay, có 27 trường được công nhận trường chuẩn quốc gia, đạt 75%. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường (đạt 97,3%).

+ Về y tế: Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân từng bước được nâng lên về chất lượng, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế từ Trung tâm Y tế huyện đến trạm y tế các xã ngày càng được bổ sung. Hoạt động phòng chống các dịch bệnh trên địa bàn luôn được đề cao; tích cực, chủ động, kịp thời khống chế dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Đội ngũ cán bộ được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, 8/8 xã có trạm y tế, 8/8 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, 53/53 thôn có cán bộ y tế thôn bản; 100% trạm y tế có bác sỹ và nữ hộ sinh, có nhân viên y tế

⁵ Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 108-QĐ/HU, Ngày 25/11/2015 “Về thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2015 - 2020 đối với 3 xã Đa Long, Đa Tông và Đa M’Rông”; Chương trình hành động số 73-CTr/HU, ngày 29/01/2019 về thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 08/10/2018 của Tỉnh ủy “Về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2018 - 2025 định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 247-QĐ/HU, ngày 16/7/2021 “Về thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội các xã Đa Long, Đa Tông và Đa M’Rông”...

⁶ Dự án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do thôn Đa M’Pô xã Liêng Srônh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 với tổng mức đầu tư là: 84.340 triệu đồng; trong đó ngân sách Ngân sách Trung ương 40.454 triệu đồng, ngân sách địa phương: 8.253 triệu đồng, vốn lồng ghép: 11.733 triệu đồng; Dự án sắp xếp dân di cư tự do khu vực Tiểu khu 179 và khu vực Tây Sơn, xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 với tổng mức đầu tư 159 tỷ đồng, trong đó ngân sách Trung ương 142.003 triệu đồng, ngân sách địa phương 17.781 triệu đồng.

đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân. Đồng bào dân tộc được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đồng bào nghèo được khám chữa bệnh miễn phí và chính sách bảo hiểm y tế được thực hiện đúng quy định.

+ *Về văn hóa*: Trong những năm qua, phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng được quan tâm. Các thiết chế văn hóa được đầu tư: 8/8 xã có nhà văn hoá, bưu điện văn hoá phục vụ cho thông tin liên lạc; 51/53 thôn đạt chuẩn văn hóa, chiếm tỷ lệ 96,2%; tỷ lệ hộ dân được xem truyền hình đạt trên 98,5%; hệ thống loa truyền thanh được trang bị xuống tận các thôn. Đã sản xuất, phát sóng các chương trình phát thanh bằng tiếng dân tộc K'Ho, từ đó rút ngắn khoảng cách nghe, nhìn giữa người Kinh với đồng bào dân tộc thiểu số. Nhiều già làng, nhân sỹ trí thức gương mẫu được tôn vinh, xây dựng làm điển hình trong xây dựng thôn văn hoá. Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa chiếm 84,9%; 88/95 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, chiếm tỷ lệ 92,6%.

- Công tác phòng chống tham nhũng đã được Ban Thường vụ Huyện ủy đặc biệt quan tâm, nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo được ban hành⁷. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, tự giác chấp hành và thực hiện có hiệu quả các quy định về phòng, chống tham nhũng; xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 23-CT/HU, ngày 04/11/2015 về việc “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện*”, yêu cầu cán bộ, đảng viên chấp hành và sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, nâng cao chất lượng công việc, nhất là nghiêm túc thực hiện không uống rượu bia trong giờ làm việc và giờ nghỉ buổi trưa của ngày làm việc. Trong các văn bản chỉ đạo luôn xác định việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05 và tiếp tục xem đây là một trong những giải pháp quan trọng nhằm thực hiện tốt Nghị quyết TW4 khóa XII trong công tác xây dựng Đảng. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trên địa bàn tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt định kỳ hàng tháng, gắn với thực hiện quy định của Trung ương về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016, của Bộ Chính trị khóa XII về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra*” đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Nhân dân ngày càng thể hiện ý thức

⁷ Kế hoạch số 100-KH/HU, ngày 24/10/2014 thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW, ngày 3/1/2014 của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*”; Kế hoạch số 18-KH/HU, ngày 20/4/2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng*”; Chỉ thị số 18-CT/HU, ngày 06/3/2018 “*Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng*”; Kế hoạch số 37-KH/HU, ngày 23/3/2018 về phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Kế hoạch số 16-KH/HU, ngày 07/5/2021 “*Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021*”; Kế hoạch số 41-KH/HU, ngày 01/3/2022 về thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 15/2/2022 “*Về lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”.

của mình với cộng đồng; các khoản vận động đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi như xây dựng, sửa chữa đường giao thông nông thôn, hiến đất làm đường, hiến đất xây dựng nhà văn hóa, hội trường thôn... đều được nhân dân hưởng ứng và tự nguyện đóng góp.

3.2. Xây dựng những định hướng chính sách, giải pháp đối với các giai cấp, tầng lớp nhân dân: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân; đội ngũ trí thức; thanh niên; phụ nữ; cựu chiến binh; người cao tuổi; các nhà doanh nghiệp; các dân tộc thiểu số; đồng bào các tôn giáo; cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng trong việc chăm lo, xây dựng các giai cấp, tầng lớp xã hội góp phần tạo nên khối đại đoàn kết vững mạnh ở địa phương.

+ *Về giai cấp công nhân, đội ngũ trí thức:* Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 68-KH/HU, ngày 14/10/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn huyện*”. Những năm qua, công tác xây dựng đội ngũ trí thức của huyện đạt nhiều kết quả cả về chất lượng và số lượng. Nhiều đồng chí được phát hiện, bồi dưỡng, quy hoạch và bố trí đúng năng lực, sở trường, đã góp phần vận dụng đúng đắn và sáng tạo các quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước vào thực tế trên địa bàn huyện. Nhiều đồng chí đã phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác. Đội ngũ trí thức của huyện đã không ngừng học tập nâng cao trình độ mọi mặt, kế thừa kinh nghiệm và phát huy những thành tựu khoa học - công nghệ mới để ứng dụng trong lĩnh vực quản lý, sản xuất và phục vụ đời sống đem lại hiệu quả cao trong phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, toàn huyện có 1.517 công đoàn viên sinh hoạt trong 59 tổ chức công đoàn và có 01 công đoàn cơ sở doanh nghiệp có 12 lao động tại địa phương. Các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ thai sản ốm đau được bảo đảm.

+ *Về giai cấp nông dân:* Với đặc điểm là huyện thuần nông có 95% hộ nông nghiệp, giai cấp nông dân và Hội Nông dân huyện nhà không ngừng lớn mạnh. Thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW ngày 15/12/2000 của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn*”. Ban Thường vụ Huyện ủy đã quan tâm chỉ đạo cấp ủy Đảng, Hội Nông dân từ huyện đến chi hội thôn không ngừng củng cố, kiện toàn. Đến nay, toàn huyện có 8 tổ chức hội cơ sở, 53 chi hội thôn, 7.191 hội viên; số lượng hội viên, nông dân đăng ký đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp đều tăng, giai đoạn sau cao hơn giai đoạn trước, năm sau cao hơn năm trước (giai đoạn 2008 - 2013 có 1.905 hộ đạt xuất kinh doanh giỏi các cấp, tăng 122 hộ so với giai đoạn 2003 - 2008; giai đoạn 2017 - 2022 có 2.516 hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, tăng 105 hộ so với giai đoạn 2013 - 2017). Ban Thường vụ Huyện ủy cũng đã ban hành Quyết định số 1117-QĐ/HU, ngày 13/9/2012 về thành lập Ban chỉ đạo Đề án 61 về “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam*”

giai đoạn 2010 - 2020". Nhiều mô hình điển hình, tiêu biểu như: HTX Laba Banana ở xã Đa K'Nàng với sản phẩm là chuối xuất khẩu, mỗi năm cho thu nhập trên 84 tỷ đồng; hộ ông Nguyễn Nghĩa Dũng ở thôn Pang Pé Nâm, xã Đa Rsal; hộ bà Cơ Liêng K'Sràng ở thôn 3, xã Liêng Srôn... Trong những năm qua, Hội nông dân là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của giai cấp nông dân huyện nhà, xứng đáng làm trung tâm, nòng cốt của giai cấp nông dân trong công cuộc xây dựng nông thôn mới.

+ *Về công tác thanh niên*: Trong những năm qua, cùng với việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện, các cấp ủy luôn coi trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện, bồi dưỡng giác ngộ lý tưởng cách mạng cho thanh niên; tạo môi trường cho thanh niên học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ để cống hiến, trưởng thành; giải quyết việc làm, tăng thu nhập, chăm lo nhu cầu vui chơi giải trí, nâng cao đời sống tinh thần cho thanh niên. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 37-KH/HU, ngày 03/12/2008 "*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*", nhằm để cụ thể hóa những chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh niên phù hợp với tình hình thực tế của huyện; Kế hoạch số 49-KH/HU, ngày 03/4/2013 kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh CNH-HDH đất nước. Qua đó, đánh giá hiệu quả hoạt động của cán bộ đoàn và lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, các ngành và các đoàn thể phối hợp hoạt động chặt chẽ, thường xuyên với tổ chức Đoàn và các hoạt động của thanh niên. Đến nay, trên địa bàn huyện có 22 cơ sở đoàn trực thuộc, trong đó 8 cơ sở đoàn xã với 159 chi đoàn, 3.868 đoàn viên, 6.050 hội viên Hội Liên hiệp thanh niên. Vai trò của tổ chức Đoàn - Hội - Đội và phong trào thanh niên ngày càng được nâng lên, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng.

+ *Về công tác Phụ nữ*: Thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) "*Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*", ngày 29/2/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 40-CTr/HU, chỉ đạo các cấp, các ngành kiện toàn, củng cố Hội phụ nữ các cấp; khẳng định vai trò, vị trí của người phụ nữ tại địa phương, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hội phụ nữ các cấp không ngừng kiện toàn và lớn mạnh; công tác phụ nữ, bình đẳng giới được các cấp, các ngành quan tâm đúng mức, các chương trình, chính sách của Đảng liên quan đến phụ nữ được chú trọng, nhất là đối với phụ nữ người đồng bào dân tộc. Đến nay, tổng số hội viên là 7.624 hội viên/11.026 phụ nữ từ 18 tuổi trở lên (69,15%); trong đó có 1.326 hội viên nghèo. Phối hợp với Ngân hàng CSXH và Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT tạo điều kiện cho hội viên vay vốn với số tiền là 226.703 triệu đồng/3.279 hộ vay. Hàng năm phối hợp với Trung tâm Chính trị huyện mở lớp tập huấn cho cán bộ Hội cơ sở có 2.560 lượt cán bộ Hội tham gia.

+ *Về công tác Hội Cựu chiến binh*: Là thế hệ người có tinh thần truyền thống cách mạng, kinh nghiệm trong cuộc sống, uy tín trong cộng đồng dân cư. Thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn huyện đặc biệt quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất cho Hội

Cựu Chiến binh các cấp hoạt động; tổ chức thăm hỏi, tặng quà hỗ trợ đối với hội viên khi ốm đau, gặp khó khăn hoạn nạn và nhân kỷ niệm các ngày lễ như ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12. Hội Cựu Chiến binh các cấp luôn phát huy bản chất Bộ đội Cụ Hồ không ngừng nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, giúp nhau nâng cao đời sống, xóa đói giảm nghèo, tỷ lệ hội viên Cựu chiến binh nghèo ngày càng giảm; luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức hội các cấp. Đến nay, có 08 tổ chức cơ sở hội trực thuộc với 916 hội viên, với 53 chi hội thôn; các cấp hội chủ động tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp.

+ *Về công tác Người Cao tuổi*: Hoạt động của các cấp Hội Người Cao tuổi trên địa bàn huyện tuy còn nhiều khó khăn, song các cấp Hội đã phát huy tinh thần, kinh nghiệm của Người cao tuổi gương mẫu trong cuộc sống, dạy bảo con cháu với phương châm “*Ông bà cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền*”; tích cực trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, trong giáo dục truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; các cấp hội chủ động xây dựng kế hoạch công tác, linh hoạt xây dựng kinh phí hoạt động ngoài nguồn hỗ trợ của Nhà nước. Hàng năm, các cấp Hội tổ chức mừng thọ cho các cụ cao tuổi theo quy định của Điều lệ Hội Người cao tuổi Việt Nam; tổ chức hội các cấp không ngừng củng cố, kiện toàn. Đến nay, trên địa bàn huyện có 8 cơ sở hội, 53 chi hội thôn và 2.236 hội viên.

+ *Các nhà doanh nghiệp*: Sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 05/3/2012 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ chính trị (khóa XI). Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 24-KH/HU, ngày 25/4/2012 về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trên địa bàn huyện. UBND huyện ban hành Kế hoạch số 1016/KH-UBND, ngày 03/5/2012 thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy. Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất để các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, dịch vụ trên địa bàn huyện. Tính đến nay, có 62 doanh nghiệp (*trong đó, 53 doanh nghiệp đang hoạt động; 04 doanh nghiệp tồn tại không có doanh thu và 05 doanh nghiệp đang đầu tư chưa đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh*). Đa số các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện đăng ký kinh doanh tập trung vào các lĩnh vực như: Công nghiệp - xây dựng, chế biến nông sản, nông - lâm nghiệp.

+ *Thực hiện chính sách tôn giáo*: Những năm qua, huyện đã tập trung thực hiện chủ trương, chính sách và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước gắn với chính sách tín ngưỡng, tôn giáo, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các tôn giáo. Huyện luôn tạo điều kiện để các tôn giáo trên địa bàn hoạt động ổn định theo hướng tuân thủ pháp luật; nhu cầu của các tôn giáo trên địa bàn được giải quyết kịp thời; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân được bảo đảm, sinh hoạt tôn giáo của đồng bào có đạo diễn ra bình thường. Đa số tín đồ, chức sắc, chức việc tin tưởng vào đường lối, chính sách đúng

đắn của Đảng, Nhà nước về tôn giáo⁸; hoạt động đúng hướng, gắn bó với dân tộc. Đời sống của đồng bào các tôn giáo ngày càng được nâng cao; mối quan hệ giữa các tôn giáo với cấp ủy, chính quyền địa phương được cải thiện và phát triển tốt. Các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng cuộc sống mới, sống “tốt đời, đẹp đạo” do Mặt trận Tổ quốc phát động được chức sắc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo tích cực hưởng ứng ... Qua đó, tạo sự gắn bó hòa hợp, cùng chung sức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

3.3. Việc phát huy vai trò của chính quyền Nhà nước trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc

Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương. Đẩy mạnh việc thực hiện QCDC ở cơ sở; cải cách hành chính; thực hiện chế độ tiếp dân định kỳ, chủ động giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân ngay từ cơ sở và tập trung giải quyết nhiều vụ khiếu kiện, đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Đã triển khai thực hiện cơ chế “một cửa” ở các cấp chính quyền, nhất là trên các lĩnh vực đất đai, hộ tịch, chứng thực, đăng ký kinh doanh, chính sách xã hội... có những chuyển biến cơ bản, góp phần hạn chế những thủ tục phiền hà, đáp ứng quyền lợi chính đáng của người dân.

UBND các cấp tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh luôn gắn với công tác Dân vận chính quyền nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ “Về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Chỉ thị số 17- CT/HU, ngày 06/3/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”. Chú trọng xây dựng và rèn luyện đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức; thực hiện tác phong “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”. Nhờ vậy, chính quyền các cấp đề ra được các giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, được Nhân dân đồng tình hưởng ứng và tích cực tham gia nhiều phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đề ra.

UBND huyện chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính, đồng thời tăng cường công tác dân vận trong công tác cải cách hành chính, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, thuận lợi, dễ hiểu, dễ thực hiện; hạn chế những phiền hà, gây phiền hà cho người dân và tổ chức. Bên cạnh đó, chính quyền các cấp đã chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng và có nhiều

⁸ Hiện nay, trên địa bàn huyện có 04 tôn giáo chính đang hoạt động gồm: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành và Cao Đài với số lượng tín đồ các tôn giáo là 41.915 người, có 19 chức sắc, 123 chức việc tôn giáo và 06 cơ sở thờ tự.

giải pháp nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tạo sự chuyển biến trong tác phong, lề lối làm việc theo phương châm *“Trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân”*. Trên tinh thần nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng phục vụ Nhân dân, góp phần phòng, chống quan liêu, tham nhũng; đề cao trách nhiệm người đứng đầu và nâng cao chất lượng thực thi công vụ, giảm dần tình trạng quan liêu, mệnh lệnh hành chính. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kỷ luật, siết chặt kỷ cương hành chính.

3.4. Việc mở rộng và đa dạng hóa các hình thức tập hợp Nhân dân

Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tập hợp các giai cấp, tầng lớp, các tôn giáo, dân tộc, nhân sỹ trí thức... để tuyên truyền vận động Nhân dân tích cực thực hiện phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”*, cuộc vận động *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; chú trọng vận động Nhân dân phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống; tập trung hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết cho người nghèo. Hằng năm, UBMTTQ từ huyện đến cơ sở đã tổ chức *“Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân”* ở các khu dân cư thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Thực hiện chương trình an sinh xã hội, MTTQVN huyện phối hợp với chính quyền các cấp tích cực vận động Quỹ *“Vì người nghèo”*; phối hợp thực hiện chương trình *“Đền ơn đáp nghĩa”*, *“Ngày vì người nghèo”*, *“Xoá nhà ở dột nát, tạm bợ cho hộ nghèo”*. Chỉ tính trong giai đoạn từ năm 2016 đến nay, từ nguồn quỹ vì người nghèo của huyện đã huy động được, Ban vận động quỹ Vì người nghèo của huyện đã hỗ trợ xây mới, sửa chữa được 138 căn nhà cho các hộ nghèo, hộ gia đình đặc biệt khó khăn.

Với quan điểm đa dạng hoá các hình thức tổ chức tập hợp Nhân dân, hệ thống MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động theo hướng coi trọng chăm lo lợi ích của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động cơ bản đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên; hướng về cơ sở, cùng với Đảng, chính quyền thực hiện các mô hình *“Dân vận khéo”*, phát huy hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động. Vận động Nhân dân tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời phản ánh kịp thời ý kiến của quần chúng Nhân dân với Đảng và chính quyền; chủ động tham gia hoà giải các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân. Tổ chức hiệp thương và vận động cử tri bầu đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp; thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri để phản ánh nguyện vọng của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền; tích cực vận động đoàn viên, hội viên phát huy dân chủ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng và thực hiện pháp luật, duy trì các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động đạt hiệu quả trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội.

Tích cực thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị⁹. Tổ chức tập hợp, động viên đoàn viên, hội viên

và Nhân dân tập trung phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào chế độ; khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và phát huy.

Công tác vận động chức sắc, nhà tu hành và tín đồ được các cấp chính quyền và Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong huyện đã đẩy mạnh công tác gặp gỡ, tiếp xúc, tranh thủ, vận động chức sắc, nhà tu hành, người có uy tín trong các dân tộc, tôn giáo. Qua đó, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các cá nhân, tổ chức tôn giáo; đồng thời thông qua họ để vận động các tín đồ chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận động họ tích cực đóng góp nhân lực, vật lực cho việc xây dựng và phát triển địa phương.

Trong thời điểm xảy ra dịch bệnh Covid-19, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã tích cực vận động Nhân dân phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc trong phòng, chống dịch Covid-19, tạo được sự đồng thuận cao trong toàn xã hội; đồng thời huy động được các nguồn lực để cùng cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an sinh xã hội trong thời điểm dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

3.5. Về tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao trách nhiệm công dân, xây dựng sự đồng thuận xã hội, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân được các cấp ủy đảng, chính quyền nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm, tầm quan trọng trong phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Đã triển khai và thực hiện tốt việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Nghị quyết TW4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”; Nghị quyết TW4 (khóa XII) về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng*”. Từ đó, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao; ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Các phong trào thi đua yêu nước có bước phát triển đáng kể về nội dung và chất lượng, ngày càng đi vào chiều sâu, đã khơi dậy lòng yêu nước, phấn đấu vươn lên trong lao động sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ được giao trong cán bộ, công

⁽⁹⁾ Từ 2017 - 9/2022, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đã tổ chức được 43 cuộc giám sát (năm 2017: 02 cuộc, năm 2018: 05 cuộc; năm 2019: 07 cuộc; 2020: 09 cuộc; năm 2021: 07 cuộc; năm 2022: 13 cuộc). Đối với công tác phản biện xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chưa thực hiện được công tác phản biện theo quy trình hướng dẫn của Trung ương. Tuy nhiên, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã tham gia góp ý Đề án và dự thảo Nghị quyết phát triển huyện Đạm Rông, giai đoạn 2021 - 2026; góp ý dự thảo Đề án quy hoạch chi tiết sắp xếp, ổn định dân cư tự do Khu vực Tiểu Khu 179 và Khu vực Tây Sơn xã Liêng Srôn, Đồ án điều chỉnh Quy hoạch Thị trấn Đạm Rông, góp ý vào các dự thảo về quy chế, quy định do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức. Năm 2002, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đăng ký 02 nội dung phản biện xã hội (phản biện dự thảo Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện (khóa IV) về xây dựng huyện Đạm Rông đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025; Phản biện dự thảo Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2023).

chức, viên chức, người lao động, góp phần từng bước cải thiện đời sống, vật chất, tinh thần của Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngày càng tạo ra các mối quan hệ gắn bó, đoàn kết giữa bà con Nhân dân các dân tộc. Nhân dân trên địa bàn đã thực sự gắn bó, đoàn kết trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; thực hiện tốt chủ trương xóa đói, giảm nghèo, từng bước ứng dụng khoa học vào trong lao động, sản xuất; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh... Những kết quả đạt được trong giai đoạn trước luôn tạo nền tảng, động lực cho phong trào thi đua trong những năm tiếp theo. Thông qua các phong trào thi đua, nhiều nhân tố mới, nhiều tập thể, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua “*người tốt, việc tốt*” được phát hiện và nhân rộng.

3.6. Công tác xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh

Cùng với việc chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, cấp ủy đã quan tâm lãnh đạo củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, trọng tâm là nâng cao chất lượng của tổ chức đảng thực sự là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị cơ sở vùng đồng bào dân tộc; xây dựng bộ máy chính quyền vững mạnh có năng lực chỉ đạo, điều hành; phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội.

Hiện nay, toàn huyện có 53 thôn (tăng 5 thôn so với năm 2004) với 53 chi bộ. Hệ thống chính trị cơ sở ngày càng được củng cố, chất lượng tổ chức đảng ở thôn được nâng cao. Công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả. Từ năm 2004 đến nay đã kết nạp được 1.657 đảng viên mới. Đến nay, toàn huyện có 1.780 đảng viên, trong đó 626 đảng viên là người đồng bào dân tộc thiểu số. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội quan tâm phát triển đoàn viên, hội viên là đồng bào dân tộc thiểu số. Toàn huyện có 272 ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, trong đó 163 ủy viên là người dân tộc thiểu số; đồng thời quan tâm đến việc lựa chọn, bồi dưỡng và phát huy vai trò của già làng, người có uy tín và nhân sĩ, trí thức; đã xây dựng được 129 người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, ngày 31/5/2012 Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 292-CV/HU, về tổng kết NQTW5 (khóa IX) về đổi mới nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở. Qua đó, xác định việc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng có tính quyết định trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị. Đồng thời, Huyện ủy đã có Nghị quyết chuyên đề số 05-NQ/HU, ngày 07/12/2016 về nâng cao hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội từ nay đến năm 2020; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2022. Qua đó, đã tạo được sự chuyển biến rõ nét, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết hơn giữa cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận đoàn thể với quần chúng nhân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh ở cơ sở.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Nhận thức của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân, các chức sắc, tín đồ tôn giáo trên địa bàn huyện về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đã có nhiều chuyển biến tích cực, việc thực hiện tốt Nghị quyết 23-NQ/TW đã góp phần tạo sự thống nhất trong nhân dân về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ bản được chú trọng, sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, xã hội được quan tâm phát triển đồng bộ, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, an toàn xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng cao hơn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên. Các chương trình phối hợp, các phong trào ngày càng có hiệu quả thiết thực; công tác giám sát của nhân dân ngày càng có cơ chế để phát huy; công tác dân tộc, tôn giáo được phối hợp chặt chẽ.

Nghị quyết số 23-NQ/TW đã đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo nhân dân, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, từ đó phát huy mạnh mẽ các phong trào yêu nước ở địa phương, sự đóng góp của nhân dân, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền ngày càng được nâng lên, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

2. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện đại đoàn kết dân tộc chưa sâu rộng và thường xuyên, liên tục, sâu sát nên chưa phát huy hết vai trò, sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân trong khối đại đoàn kết toàn dân.

- Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, chưa thật sự tâm huyết với công việc, thụ động, chưa hướng về cơ sở, gần gũi với quần chúng để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; vẫn còn cán bộ có biểu hiện sách nhiễu, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Nhà nước.

- Một số nơi, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận đoàn thể ở cơ sở vai trò lãnh đạo còn hạn chế, không sát dân, không nắm được diễn biến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, không đủ sức tuyên truyền, vận động nhân dân cũng như giải quyết những bức xúc của nhân dân.

- Sự phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị còn thiếu chặt chẽ. Việc nắm bắt diễn biến tư tưởng trong nhân dân của Mặt trận và các đoàn thể để phản ánh với các cấp ủy đảng, chính quyền đôi lúc chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân đạt được

Đạt được những kết quả nêu trên là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy đảng, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành cũng như công tác tuyên

truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tạo sự chuyển biến và nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; niềm tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố, sự đồng thuận trong xã hội ngày càng bền chặt, tinh thần đại đoàn kết trong cộng đồng dân tộc được khơi dậy mạnh mẽ.

3.2. Nguyên nhân hạn chế

Là huyện có nhiều dân tộc cùng sinh sống, trình độ dân trí không đồng đều, phần lớn đời sống của người dân còn khó khăn. Một bộ phận Nhân dân vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ, giúp đỡ của Nhà nước, chưa có ý thức cố gắng vươn lên. Mặt khác, nền kinh tế có xuất phát điểm thấp, quy mô kinh tế của huyện còn nhỏ, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn nhiều hạn chế, khó khăn trong thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kinh tế. Cơ sở hạ tầng thiết yếu tuy đã được cải thiện song chưa đáp ứng với yêu cầu sản xuất và lưu thông hàng hóa, đặc biệt là giao thông nông thôn và thủy lợi... đã tác động, ảnh hưởng đến tâm lý của Nhân dân.

Một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng và việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết dân tộc, từ đó công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết hiệu quả chưa cao.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, sự quan tâm của các cấp ủy đảng đóng vai trò quan trọng, nơi nào cấp ủy, người đứng đầu vào cuộc đồng bộ, phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc, thúc đẩy sự vào cuộc tích cực của hệ thống chính trị, nơi đó công tác đoàn kết dân tộc đạt hiệu quả.

Hai là, mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân, phát huy tinh thần dân chủ trong dân, làm cho người dân hiểu rõ việc làm của Nhà nước, từ đó tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện, củng cố niềm tin đối với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có phong cách gần dân, tôn trọng nhân dân, gương mẫu trước nhân dân; tận tâm với công việc, đủ năng lực để tập hợp, vận động nhân dân.

Bốn là, cần có sự phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị để tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước.

Năm là, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng không ngừng đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính, quan liêu, xa dân, xa thực tế.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Hiện nay, bối cảnh quốc tế, khu vực và trong nước có những diễn biến nhanh, phức tạp, khó dự báo; đan xen cả thời cơ và thách thức, thuận lợi và khó khăn đối với sự nghiệp đổi mới nói chung và đường lối xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc nói riêng. Lợi dụng quá trình mở cửa, hội nhập, các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược “*Diễn biến hòa bình*”, kích động tư tưởng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở nước ta.

Thời gian tới, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện tiếp tục có bước phát triển, song vấn đề công tác dân tộc, tôn giáo vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp tiềm ẩn sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến vấn đề đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn. Vì vậy, vấn đề đại đoàn kết dân tộc là vấn đề hệ trọng cần sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, chặt chẽ của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở.

II. QUAN ĐIỂM

Đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam; là nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đại đoàn kết toàn dân tộc lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, xoá bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, thành phần, giai cấp, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai.

Bảo đảm công bằng và bình đẳng xã hội, chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các giai cấp, các tầng lớp nhân dân; kết hợp hài hoà lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể và lợi ích toàn xã hội; thực hiện dân chủ gắn liền với giữ gìn kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; không ngừng bồi dưỡng, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, tinh thần tự lực, tự cường xây dựng đất nước; xem đó là những yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

III. MỤC TIÊU

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 32-CTr/HU ngày 27/01/2022 của BCH Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn 2045*”; Nghị quyết của Huyện

ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm.

2. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc trong huyện, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thống nhất từ huyện đến cơ sở đối với mọi nhiệm vụ chính trị, tạo sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của tất cả các cấp, các ngành, của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân ở địa phương.

3. Phát huy sức mạnh sáng tạo to lớn của các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát huy dân chủ, đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra*”.

4. Tiếp tục thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc thành các văn bản pháp luật để các cấp chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai các nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX; Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị (*khóa X*) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc để các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc về sự cần thiết phải tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc hiện nay.

2. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, gắn nội dung chính trị với các giá trị văn hóa truyền thống của nhân dân, làm cho công tác tuyên truyền có sức thuyết phục cao, lan tỏa rộng, động viên được mọi người, mọi lứa tuổi, mọi thành phần ra sức thi đua, lấy đại đoàn kết toàn dân làm động lực để phát triển toàn diện.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kiên quyết, kiên trì thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” và “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng*” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, xây dựng các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh.

4. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Quan tâm phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc, từng bước xóa bỏ hủ tục lạc hậu, tạo điều kiện để các dân tộc phát triển toàn diện theo phương châm “*Bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển*”.

5. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc. Mặt trận Tổ quốc tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền, các tổ chức thành viên tuyên truyền sâu rộng để mọi tầng lớp nhân dân nhận thức rõ âm mưu của các thế lực thù địch đang lợi dụng những khuyết điểm, hạn chế của các cấp ủy đảng, chính quyền và vấn đề dân tộc, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cùng cố liên minh giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức làm nền tảng cho đại đoàn kết dân tộc.

6. Phát huy hơn nữa vai trò của chính quyền trong việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, thực hiện tốt chính sách đối với các tầng lớp nhân dân. Thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc, nguyện vọng chính đáng của người dân; quan tâm ngày một tốt hơn đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số, các tôn giáo; phát huy mọi nguồn lực của nhân dân, chú trọng phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, người tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo.

7. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức gần dân, có trách nhiệm với dân, gương mẫu, tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm, thực sự là công bộc của nhân dân. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng và trong bộ máy công quyền trên cơ sở làm rõ trách nhiệm cá nhân và xử lý nghiêm đối với những hành vi coi thường và làm tổn hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, củng cố lòng tin của nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

8. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các tổ chức thành viên. Vận động nhân dân tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội; tham gia giám sát hoạt động của cán bộ, đảng viên.

9. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh làm thất bại âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc của các thế lực thù địch.

Trên đây là báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX “*Về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*” của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- HĐND - UBND huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng,
- Mặt trận, các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Đa Cắt K'Hương